

Trang/ Pages 1 of 2  
 Cod/ Mã TLKT  
 Edition/ BHSĐ 01  
 Valid/ Ngày ban hành Apr 28, 2021

## BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM TECHNICAL DATA SHEET (TDS)

**HR1004TF**

### THÔNG TIN CHUNG/ DESCRIPTION

**HR1004TF** là dòng sơn phủ chịu nhiệt cấu tạo bởi hợp chất Silicone hữu cơ và thành phần Pigments chịu nhiệt giúp tạo ra màng sơn chịu được nhiệt độ cao liên tục trong một khoảng thời gian xác định và không làm thay đổi màu sắc ban đầu, không rạn nứt, bong tróc.

**HR1004TF** is polysiloxanes chemical structure powder which is designed specifically for high temperature resistance coating purpose. Thanks to the high-energy Si-O and Si-C bonds that provide the finish coating with unique properties ie. color retained, no cracking and peel-off at elevated temperatures.

Tên màu / Color name	Đen Chịu Nhiệt / Heat Resistance Black
Mã màu / Color code	<b>HR1004TF</b>
Hiệu ứng bề mặt / Surface appearance	Nhám mịn / Fine Texture
Hệ sơn / Powder type	Polysiloxanes (Si-O / Si-C)
Ứng dụng / Application	260°C x 2 giờ - Limit Temperature resistance 260°C x 2hrs

### ĐẶC TÍNH CƠ BẢN / POWDER PROPERTIES

Độ dày màng sơn đề nghị (µm) Recommended Film Thickness	90 ± 5
Điều kiện sấy (°C) Baking schedule (*)	200°C x 15'
Tỉ trọng (gr/cm <sup>3</sup> ) Specific Gravity	1.48 ± 0.5
Khả năng chịu thời tiết Weather ability	Tốt / Good
Phân bố cỡ hạt (µm) Particle size distribution	2-100
Độ phủ lý thuyết Theoretical Coverage	5-7 (sq.m/kg) 128 sq.ft/lb/mil

### ĐẶC TÍNH CƠ HỌC MÀNG SƠN / FILM PROPERTIES

Va Đập Cơ Học (ASTM D2794) Impact Test 0.032" Steel panel	150/150 in/lbs
Độ Bền Uốn (ASTM D522) Flexibility Test 3-5 mils, Mandrel	1/8 in.dia Pass
Độ Bám Dính (ASTM D3359) Cross Hatch Adhesion	H
Độ Cứng Bút Chì (ASTM D3363) Pencil Hardness	H
Độ Bền Sương Muối (ASTM B117) Salt Spray (Fog) Corrosion	N/A
Khả năng chịu nước sôi 10hrs (100°C / 212°F) Hot Water Resistance	N/A

### ỨNG DỤNG/ APPLICATION

Sơn bột **HR1004TF** có thể được phun bằng súng phun sơn hệ Corona với điện thế cài đặt từ 60~80Kv, phù hợp các mục đích sơn phủ các sản phẩm ngoài trời

**HR1004TF** can be applied by Corona type spraying system with the setting within 60-80Kv. This product is completely adapted with all Outdoor coating purposes.

Dụng cụ, thiết bị nhà bếp / Kitchenwares  
 Ống xả ô tô, xe máy / Automotive exhaust pipe, muffler  
 Đồ dung Barbecues / BBQ  
 Hệ thống chiếu sáng cao áp / Light fixtures  
 Cửa chống cháy/ Fire resistance doors

## XỬ LÝ BỀ MẶT/ SUBSTRATE PRE-TREATMENT

Bề mặt trước khi sơn phủ cần được vệ sinh sạch dầu và các chất bẩn hữu cơ. Quy trình phosphate sắt/kẽm sẽ giúp tăng độ bám dính và khả năng chống mài mòn của màng sơn hoàn thiện. Nền sơn Aluminium có thể bổ sung thêm quy trình xử lý chromate Nhôm.

Substrates before coating must be clean and free from grease as well as pretreated thoroughly. Phosphate/Zinc phosphate of Fe metal can help improving adhesion and corrosion resistance.

## THÔNG TIN ĐÓNG GÓI, BẢO QUẢN/ PACKING AND STORAGE INFO

Mã Nhóm SP/Product category code	HR Series
Bao bì/ Packing	Thùng Carton kèm bao PE, Cardboard box with PE liner
Trọng lượng tịnh/ Net weight	25kg
Bảo quản/ Storage	Nơi khô thoáng, < 25°C, Stored in Cool & Dry place < 25°C
Hạn sử dụng/Shelf Life @25°C (77°F)	12 tháng kể từ ngày sản xuất / 12 months from production date

Vui lòng xem tham khảo thêm tài liệu hướng dẫn an toàn (MSDS) để biết thêm thông tin lưu kho, bảo quản và sử dụng sản phẩm bột sơn Max an toàn và hiệu quả. MSDS có thể tải về từ trang web của công ty chúng tôi tại [www.powdercoating.vn](http://www.powdercoating.vn).  
SẢN PHẨM KỸ THUẬT DÀNH CHO CHUYÊN GIA

Before using this product please consult our Material Safety Data Sheet (MSDS) for information on safe handling and storage. MSDS's can be found on our homepage at [www.powdercoating.vn](http://www.powdercoating.vn) THIS PRODUCT IS FOR PROFESSIONAL USE ONLY

*(\*Nhiệt độ nền vật sơn, điều kiện sấy có thể thay đổi theo từng loại hiệu ứng bề mặt, màu sắc bột sơn hoặc độ dày nền vật sơn. Việc áp dụng điều kiện sấy không phù hợp có thể dẫn đến hiện tượng sai biệt màu, hiệu ứng bề mặt cũng như các thuộc tính khác của màng sơn. Xem TDS để biết thêm chi tiết. / Substrate temperature. Baking conditions can be varied depending on kinds of materials to be coated or the thickness of the material itself. Incorrect baking condition might lead to color change, surface effect differences as well as unexpected failure of the finished coatings.*

**GHI CHÚ:** Thông tin đề cập trong bảng thông số này được kiểm tra và đo đạc chính xác trong điều kiện tiêu chuẩn. Người sử dụng cần tham khảo các tài liệu kỹ thuật của từng sản phẩm cụ thể để xác định điều kiện phù hợp nhất cho từng ứng dụng đặc thù. / All given information and technical advice in this material is provided in good faith but without warranty, and this also applies where proprietary rights of third parties are involved. Our advice does not release customer from the obligation to verify the information currently provided and to test our products as to their suitability for the intended processes and uses. The application, use and processing of our products and that manufactured by customer on the basis of our advice are beyond our control and, therefore, entirely on customer's responsibility.

